

TỜ TRÌNH
Về việc phê duyệt chiến lược phát triển nhà trường

Kính gửi: Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 03/8/2023 của Bộ GD&ĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT;

Căn cứ Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Nhằm triển khai thực hiện chương trình giáo dục nhà trường và định hướng phát triển đơn vị, Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu đã ban hành Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2023-2025 và tầm nhìn đến 2030 số 644/KH-THPTNĐC ngày 20/11/2023;

Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu kính trình Lãnh đạo Sở GD&ĐT Bình Dương phê duyệt kế hoạch nêu trên để giúp nhà trường có cơ sở pháp lý thực hiện và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia (*kế hoạch kèm theo*).

Rất mong được sự chấp thuận, hỗ trợ và hướng dẫn các bước tiếp theo của Lãnh đạo Sở GD&ĐT tỉnh Bình Dương./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban Giám hiệu;
- Lưu: VT, KA.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Nguyễn Thanh Tuấn

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU



**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THPT
NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU
GIAI ĐOẠN 2023-2025
VÀ TẦM NHÌN ĐẾN 2030**

Bình Dương, tháng 11 năm 2023

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU



**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THPT
NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU
GIAI ĐOẠN 2023-2025
VÀ TẦM NHÌN ĐẾN 2030**

Bình Dương, tháng 11 năm 2023

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU
GIAI ĐOẠN 2023-2025 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN 2030**

Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng, về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo (GD&ĐT), đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Điều lệ trường Trung học cơ sở, trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội các cấp về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo phổ thông; Kế hoạch phát triển ngành GD&ĐT tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Chi bộ trường Trung học phổ thông (THPT) Nguyễn Đình Chiểu, nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Hướng dẫn số 1971/SGD&ĐT-GDTrHTX ngày 9/11/2020 của Sở GD&ĐT tỉnh Bình Dương về việc xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025;

Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2023 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030, cụ thể như sau:

A. GIỚI THIỆU CHUNG

Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu có tiền thân là trường cấp 3 Thị xã thuộc tỉnh Sông Bé. Sau năm 1990, Trường Cấp 3 Thị xã được tách ra thành 02 trường đó là trường THPT Võ Minh Đức và Trường THPT Bán Công Nguyễn Đình Chiểu (Thời điểm này trường đặt tại Nhà thờ Phú Cường ngày ngã sáu hiện nay);

Năm 2007 Trường THPT Bán công Nguyễn Đình Chiểu được chuyển thành trường THPT Nguyễn Đình Chiểu cho tới hiện nay;

Từ năm 2008 đến 2011, trụ sở nhà trường chuyển về chung với Trường THCS Nguyễn Văn Cừ ;

- Năm 2011, trường chuyển về cơ sở mới tại 814a Đại lộ Bình Dương, phường Hiệp Thành, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Chất lượng giáo dục của nhà trường ngày càng được nâng lên, đang dần trở thành một địa chỉ đáng tin cậy được học sinh và phụ huynh tin tưởng dự thi tuyển đầu cấp.

Trong các năm học vừa qua, nhà trường đạt được những kết quả khả quan, được các cấp khen:

- Năm học 2020 - 2021 được Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh tặng Bằng khen Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

- Năm học 2021 - 2022 được UBND tỉnh tặng bằng khen cho Danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc;

- Năm học 2022 - 2023, được UBND tỉnh tặng bằng khen cho Danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc

Chi bộ năm 2020 được đánh giá Hoàn thành tốt nhiệm vụ, năm 2021 được đánh giá Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, năm 2022 được đánh giá Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Kết quả giáo dục hai mặt một số năm:

- Xếp loại học lực:

Năm học	Tổng	Giỏi (%)	Khá (%)	Trung bình (%)	Yếu (%)	Kém (%)
2019-2020	1185	7,59	47,26	41,69	3,46	0
2020-2021	1226	10,2	52,12	35,15	2,53	0
2021-2022	1132	17,84	53,53	27,47	1,06	0
2022-2023	1150	22	54,35	22,26	1,3	0,09

+ Xếp loại hạnh kiểm:

Năm học	Tổng	Tốt (%)	Khá (%)	Trung bình (%)	Yếu (%)
2019-2020	1185	91,90	8,02	0	0
2020-2021	1226	94,29	4,65	0,9	0,08
2021-2022	1132	94,35	4,51	0,44	0,71
2022-2023	1150	96,87	2,52	0	0,61

- Kết quả tốt nghiệp và trúng tuyển đại học, cao đẳng:

Năm học	Tỉ lệ tốt nghiệp (%)	Trúng tuyển ĐH-CD (%)
2020-2021	100%	100%
2021-2022	100%	100%
2022-2023	100%	100%

Trong các năm học: 2020-2021; 2021-2022, 2022-2-23, nhà trường đã tổ chức bồi dưỡng, huấn luyện và tham gia các hội thi do Sở GDĐT Bình Dương tổ chức. Tuy nhiên, chất lượng các đội tuyển chưa đáp ứng mong muốn của thầy và trò. Kết quả đạt được cụ thể như sau:

Năm học	HSG	KHKT	HKPD	Olympic
2020-2021	2 (1 III, 1KK)	1 (KK)		
2021-2022	0	1 (III)	Hạng 15	0
2022-2023	1 (KKK)	1 (KK)	Hạng 15	3

- Cơ sở vật chất:

+ Các loại phòng học:

T.Số phòng	Hội trường	Làm việc	Học lý thuyết	T.nghiệm T.hành	Thư viện	Thiết bị	P.Lý	P. Hóa	P. Sinh	P.Tin	P.CN khác	Nhà thi đấu ĐN
47	1	7	28		1	1	1	2	1	2	2	1

+ Các loại thiết bị:

Máy vi tính	Laptop	Máy chiếu (Projector)	Máy photocopy	Bảng tương tác thông minh	Máy tính bảng	Màn hình Tivi tương tác (tích hợp hệ điều hành Window)
40	28	28	1	28		3

+ Diện tích khuôn viên 10.600 m² khu sân chơi của học sinh có nhiều cây xanh bóng mát và ghế đá. Khu sân chơi, thể dục thể thao nằm trong khuôn viên trường và nhà đa năng, gồm: 01 sân bóng chuyên, 01 sân cầu lông, 01 đường chạy, 01 hồ nhảy xa; có thiết bị học tập thể dục và đảm bảo an toàn.

+ Nhà thi đấu đa năng, tuy có dấu hiệu xuống cấp nhưng vẫn sử dụng được.

Nhìn chung cơ sở vật chất đáp ứng được yêu cầu phục vụ dạy và học, sinh hoạt của nhà trường. Tuy nhiên, vẫn còn thiếu nhiều phòng theo quy định của Điều lệ trường trung học phổ thông. Trang thiết bị còn thiếu và chưa đồng bộ. Còn thiếu khu hiệu bộ nhà trường và các phòng bộ môn và đặc biệt là phòng học.

Dự án xây dựng giai đoạn 2 đã có chủ trương, thẩm định và sẽ triển khai trong thời gian tới, đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất đáp ứng tiêu chuẩn xây dựng trường chuẩn quốc gia cấp độ I và đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ II vào năm 2025.

- Thành tích chính của các đoàn thể:

+ Đoàn trường được đánh giá vững mạnh;

+ Các năm học: 2020 - 2021 và 2021 - 2022, Công đoàn đạt Danh hiệu Vững mạnh xuất sắc.

Những thành tích trên đã khẳng định được vị trí của nhà trường trong ngành GDĐT Thủ Dầu Một nói riêng và tỉnh Bình Dương nói chung, được học sinh, phụ huynh học sinh và chính quyền địa phương tin tưởng.

Từ năm học 2019 - 2020 đến nay, nhà trường đã dần nâng cao được chất lượng dạy và học, đặc biệt hoạt động bồi dưỡng, ôn tập thi tốt nghiệp THPT khá thành công, các hoạt động giáo dục khác cũng chuyển biến rất tích cực.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên tâm huyết, nhiệt tình, yêu nghề ham học hỏi, nhiều kinh nghiệm, giỏi về chuyên môn, có thể đáp ứng với yêu cầu ngày càng cao của học sinh và của xã hội, tích cực áp dụng tri thức công nghệ thông tin vào

dạy học; tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá để nâng cao chất lượng dạy và học.

Học sinh chủ yếu cư trú tại các phường trong địa bàn Thành phố Thủ Dầu Một.

Thiết bị dạy học hiện đại được Sở GDĐT tỉnh Bình Dương quan tâm bổ sung kịp thời.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2023 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 nhằm xác định rõ phương hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình xây dựng và phát triển nhà trường, là cơ sở quan trọng để xây dựng các kế hoạch của nhà trường và xây dựng kế hoạch hoạt động của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường, thể hiện quyết tâm xây dựng nhà trường phát triển vững mạnh về mọi mặt.

Xây dựng và triển khai Kế hoạch chiến lược phát triển của trường THPT Nguyễn Đình Chiểu là công việc có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội các cấp về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục phổ thông, mặt khác góp phần cùng với các trường THPT trong tỉnh, xây dựng ngành GDĐT tỉnh Bình Dương phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và hội nhập quốc tế.

B. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

I. MÔI TRƯỜNG BÊN TRONG

1. Học sinh

a) Điểm mạnh:

- Điểm tuyển sinh đầu cấp có xu hướng tăng;
- Đa số gia đình quan tâm chăm lo đến việc học tập và rèn luyện của học sinh, phối hợp tốt với nhà trường trong các hoạt động giáo dục;
- Chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể tích cực hỗ trợ đến các gia đình và cá nhân học sinh khó khăn.

b) Điểm yếu:

- Sự phân hóa lớn giữa học sinh giỏi và học sinh yếu, một bộ phận học sinh chưa tự giác trong học tập, còn thụ động trong học tập;
- Một số phụ huynh chưa quan tâm đến việc học tập và rèn luyện của học sinh, chưa phối hợp chặt chẽ với nhà trường để giáo dục học sinh;
- Việc tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2018) của một bộ phận học sinh, gia đình chưa sâu, chưa đảm bảo tính tương minh trong chọn tổ hợp học tập.

c) Ảnh hưởng đến hoạt động của nhà trường:

- Chất lượng dạy và học của nhà trường chưa cao;

- Một số học sinh chưa được gia đình quan tâm đúng mức, ảnh hưởng đến kết quả học tập và rèn luyện;

- Sự phối hợp giữa nhà trường và gia đình chưa thật chặt chẽ.

2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

a) Điểm mạnh:

- Giáo viên tâm huyết, yêu nghề, nhiệt tình, ham học hỏi, có ý thức học tập để nâng trình độ chuyên môn;

- Đội ngũ đã đạt chuẩn đào tạo: 100%, trong đó có

23/92 (25%) giáo viên đạt trình độ trên chuẩn, 74% giáo viên có năng lực chuyên môn giỏi đáp ứng được yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy.

b) Điểm yếu:

- Đội ngũ giáo viên cốt cán của nhà trường chưa phát huy hết vai trò quản lý;

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế;

- Giáo viên trẻ còn thiếu kinh nghiệm trong giảng dạy và quản lý học sinh;

- Một số giáo viên năng lực chuyên môn còn hạn chế, nên khó khăn trong công tác áp dụng các hình thức đổi mới hoạt động dạy và học.

c) Ảnh hưởng đến hoạt động của nhà trường:

- Cơ sở vật chất chưa đáp ứng đủ cho việc dạy và học

- Công tác bồi dưỡng Học sinh giỏi còn hạn chế;

- Chưa có điều kiện đáp ứng nhu cầu của học sinh giỏi và quan tâm đúng mức đến đối tượng học sinh chưa ngoan, lười học;

- Việc nâng cao chất lượng giáo dục còn gặp nhiều khó khăn, chất lượng giáo dục chưa như mong muốn.

- Đội ngũ giáo viên chưa phát huy hết năng lực bản thân.

3. Cơ sở vật chất, thiết bị

a) Điểm mạnh:

- Luôn bổ sung trang thiết bị kịp thời cho việc dạy và học các phòng chức năng được cải tạo thành phòng học, phòng học đạt chuẩn, thông thoáng;

- Thiết bị dạy học tối thiểu được đầu tư cơ bản, phòng chức năng tận dụng làm phòng học vừa dạy lý thuyết vừa dạy thực hành;

- Các phòng ban được trang bị tương đối đầy đủ.

b) Điểm yếu:

- Thiếu phòng học phải sử dụng tất cả phòng học bộ môn và thực hành thí nghiệm làm phòng học;

- Công tác quản lý, sử dụng thiết bị còn hạn chế vì thiếu cán bộ chuyên trách (đặc biệt là các phòng chuyên về thực hành và tổ chức dạy STEM);

- Khai thác tiềm năng hoạt động của giáo viên và học sinh chưa đạt hiệu quả như mục tiêu đề ra;

- Cơ sở vật chất được trang bị cũng sắp hết thời hạn sử dụng (hệ thống máy tính, hệ thống camera, máy chiếu,...);

- Thiếu máy chiếu cho các phòng học.

c) Ảnh hưởng đến hoạt động của nhà trường:

- Phương tiện hỗ trợ dạy và học chưa đạt được quy định đối với chương trình GDPT 2028;

- Do phải sử dụng phòng chức làm để làm phòng học nên các cơ sở vật chất chưa thật sự đầy đủ.

4. Thông tin

a) Điểm mạnh:

- Khả năng tiếp nhận thông tin, truy cập, xử lý thông tin đáp ứng được thực hiện trong quản lý và dạy học;

- Thông tin phản hồi giữa nhà trường và gia đình kịp thời, chính xác.

b) Điểm yếu:

- Website (violet.edu.vn) của nhà trường chưa được nâng cấp cải tạo vì chờ hướng dẫn của cấp trên;

- Việc lưu trữ thông tin của một vài bộ phận chưa khoa học, chưa có tính chuyên nghiệp;

- Công tác chuyển đổi số của đơn vị đang ở mức khởi đầu, sử dụng song song 2 hệ thống lưu trữ (bản giấy, bản số) góp phần gây quá tải về hồ sơ số sách đối với giáo viên, CBQL;

- Chữ ký số (chứng thư số) chưa đầy đủ.

c) Ảnh hưởng đến hoạt động của nhà trường:

- Xử lý thông tin còn chậm;

- Website bị lỗi dẫn đến khó thực hiện trong công tác đăng tin bài các hoạt động của nhà trường đối với giai đoạn 2019-2022.

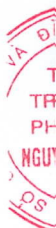
5. Tài chính

a) Điểm mạnh:

- Tài chính được công khai minh bạch, rõ ràng, đầy đủ;

- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ hợp lý;

- Không lạm thu.



b) Điểm yếu:

- Nguồn kinh phí còn hạn hẹp, nhất là kinh phí thừa giờ;
- Thu nhập của một số giáo viên, nhân viên còn thấp;
- Đôi khi chế độ bị chậm do vướn nhiều thủ tục tài chính.

c) Ảnh hưởng đến hoạt động của nhà trường:

Đội ngũ chưa yên tâm công tác, chưa động viên được đội ngũ, một số hoạt động ngoại khóa và phong trào của nhà trường còn hạn chế.

6. Tổ chức dạy học

a) Điểm mạnh:

- Thực hiện chương trình, kiểm tra đánh giá theo đúng quy chế và tiến độ;
- Kết quả học tập của học sinh khả quan trên 65% học sinh đạt khá – giỏi;
- Các bộ môn tổ chức các hoạt động sinh hoạt chuyên đề nổi trội, hình thành phong trào tự học, tự nghiên cứu, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh là Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Công nghệ, Vật lí,...;

- Công tác đổi mới phương pháp dạy – học luôn được quan tâm triển khai thực hiện.

b) Điểm yếu:

- Thực hiện đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy – học chưa đồng bộ, một số ít giáo viên còn lúng túng trong việc thực hiện đổi mới phương pháp;
- Một số bộ môn giáo viên chưa thật sự đầu tư vào công tác chuyên môn;
- Một số giáo viên chưa đáp ứng yêu cầu giáo dục, quản lý học sinh, sự tín nhiệm của học sinh và đồng nghiệp chưa cao.

c) Ảnh hưởng đến hoạt động của nhà trường:

- Chưa có điều kiện đáp ứng nhu cầu của học sinh giỏi và quan tâm đúng mức đến đối tượng học sinh chưa ngoan, lười học;
- Đội ngũ quản lý học sinh chưa chuyên nghiệp;
- Vẫn còn học sinh lưu ban;
- Chất lượng giáo dục còn ở mức khá, chưa đạt mục tiêu đề ra.

7. Lãnh đạo và quản lý

a) Điểm mạnh:

- Đội ngũ cán bộ có tinh thần trách nhiệm cao, tâm huyết với công việc;
- Nhiệt tình, năng động, làm việc khoa học, nghiêm túc trong công việc;
- Quan tâm chăm lo cho đời sống cán bộ, giáo viên và học sinh;
- Được đội ngũ cán bộ, giáo viên và học sinh tin tưởng và tín nhiệm cao.

b) Điểm yếu:

- Một số Tổ trưởng chuyên môn chưa phát huy hết năng lực;
- Chưa có giải pháp để khai thác và phát huy năng lực của giáo viên;
- Thành tích, kết quả giáo dục của đơn vị chưa đạt chỉ tiêu thống nhất đầu năm học.

c) Ảnh hưởng đến hoạt động của nhà trường:

- Chưa khai thác và phát huy hết năng lực của cán bộ quản lý.

8. Chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

ST T	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			T S	Th S	Đ H	C Đ	T C	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	74	0	12	71	0	1	3	63	7	0	61	3		0
I	Giáo viên	60		10	59				56	4		57	3		
1	Toán	11		1	11				10	1		11			
2	Lý	5		1	5				5			5			
3	Hóa	4		1	4				4			3	1		
4	Sinh	4		2	4				4			4			
5	Tin	3		0	3				3			3			
6	Ngữ văn	9		0	9				8	1		9			
7	Lịch sử	3		1	3				3			3			
8	Địa lí	3		0	3				3			3			
9	Ngoại ngữ	8		2	8				8			8			
10	GDC D	2		0	2				1	1		2			
11	Thể dục	3		0	2				3			2	1		
12	GDQ P-AN	2			2				2			1	1		
13	Công nghệ	3		2	3				3			3			
II	Cán bộ quản lý	4		2	4				1	3		4			
1	Hiệu trưởng	1		1	1				0	1		1			

2	Phó hiệu trưởng	3		1	3			1	2		3			
III	Nhân viên	10			8	0	1	3	6					
1	Văn thư	1			1									
2	Kế toán	1			1									
3	Thủ quỹ													
4	Y tế	1					1							
5	Thư viện	1						1						
6	Thông tin dữ liệu	1			1			1						
7	PT Phòng Hóa				1									
8	PT Phòng Sinh													
9	PT Phòng Lý				1									
10	PT Phòng Tin học													
11	Giám thị	1			1			1						
12	Thiết bị	1			1			1						
13	Bí thư Đoàn				1			0						
14	Bảo vệ	2						2						
15	Phục vụ	1						1						

9. Chất lượng giáo dục học sinh

- Xếp loại học lực:

Năm học	Tổng	Giỏi (%)	Khá (%)	Trung bình (%)	Yếu (%)	Kém (%)
2019-2020	1185	7,59	47,26	41,69	3,46	0
2020-2021	1226	10,2	52,12	35,15	2,53	0
2021-2022	1132	17,84	53,53	27,47	1,06	0
2022-2023	1150	22	54,35	22,26	1,3	0,09

- Xếp loại hạnh kiểm:

Năm học	Tổng	Tốt (%)	Khá (%)	Trung bình (%)	Yếu (%)
2019-2020	1185	91,90	8,02	0	0
2020-2021	1226	94,29	4,65	0,9	0,08
2021-2022	1132	94,35	4,51	0,44	0,71

2022-2023	1150	96,87	2,52	0	0,61
-----------	------	-------	------	---	------

- Kết quả tốt nghiệp và trúng tuyển đại học, cao đẳng:

Năm học	Tỉ lệ tốt nghiệp (%)	Trúng tuyển ĐH-CĐ (%)
2020-2021	100%	100%
2021-2022	100%	100%
2022-2023	100%	100%

10. Cơ sở vật chất

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	28	Số m ² /học sinh
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	28	1.35
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
5	Số phòng học bộ môn	7	0.5
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	0	-
7	Bình quân lớp/phòng học	1.25	-
8	Bình quân học sinh/lớp	43	-
III	Số điểm trường	1	-
IV	Tổng số diện tích đất (m ²)	10.600	9.15
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m ²)	3271	2.04
VI	Tổng diện tích các phòng	2800	2.40
1	Diện tích phòng học (m ²)	1568	1.35
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	546	0.5
3	Diện tích thư viện (m ²)	90	0.07
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	580	0.5
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m ²)	16	0.01
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	6	
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định		
1.1	Khối lớp 10	2	
1.2	Khối lớp 11	2	
1.3	Khối lớp 12	2	
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định		
2.1	Khối lớp 10	0	
2.2	Khối lớp 11	0	
2.3	Khối lớp 12	0	
3	Khu vườn sinh vật, vườn địa lý (diện tích/thiết bị)		
4	...		
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	48	
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		
1	Ti vi	7	
2	Cát xét	7	
3	Đầu Video/đầu đĩa	4	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	30	
5	Loa	3	
6	Laptop	28	
7	Máy tính bảng	0	

II. MÔI TRƯỜNG BÊN NGOÀI

1. Cơ chế, chính sách, pháp luật

1.1. Các văn bản quy định của pháp luật:

- Nghị Quyết Đại hội XII của Đảng bộ Thành phố Thủ Dầu Một , Nghị quyết Đại hội IV của Chi bộ Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu;

- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng, về đổi mới căn bản toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 44/NQ-CP về ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW;

- Chỉ thị 40-CT/TW ngày 15/6/2004 của Ban bí thư Trung ương Đảng về việc xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; Chỉ thị 18/2001/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp cấp bách xây dựng đội ngũ nhà giáo của hệ thống giáo dục quốc dân;

- Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/6/2006 của Chính phủ quyết định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

- Luật Giáo dục mới sửa đổi bổ sung;

- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Điều lệ trường Trung học cơ sở, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

1.2. Thời cơ:

- Được sự quan tâm của Đảng, chính quyền các cấp, các ngành chỉ đạo quyết liệt việc công cuộc đổi mới GDĐT của tỉnh cũng như của đơn vị, đã đưa ra mục tiêu, giải pháp để phát triển giáo dục;

- Công tác quản lý giáo dục là cơ sở làm trung tâm, tạo cơ chế thông thoáng tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức và tài chính; tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường chủ động, sáng tạo trong việc xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường;

- Thúc đẩy nhà trường đổi mới và sáng tạo; phát huy cao độ quy chế tập trung dân chủ là động lực giúp nhà trường phát triển.

1.3. Thách thức:

- Đòi hỏi lãnh đạo, cán bộ quản lý của nhà trường phải năng động, sáng tạo, nhạy bén; quản lý và sử dụng đội ngũ cán bộ, giáo viên một cách hiệu quả; quản lý và sử dụng công tác tài chính chặt chẽ, hiệu quả đúng quy định của pháp luật;

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên phải có đạo đức, có tài, có trách nhiệm và năng lực chuyên môn thực sự để tham gia quản lý nhà trường.

1.4. Ảnh hưởng đến hoạt động nhà trường:

- Các thành viên trong nhà trường phải đoàn kết, quyết tâm và nhận thức được tầm quan trọng và tính cần thiết của việc đổi mới nhà trường;
- Đội ngũ giáo viên phải đầu tư công sức, trí tuệ cho việc đổi mới phương pháp dạy học đáp ứng được nhu cầu của từng đối tượng học sinh;
- Công tác quản lý, điều hành của lãnh đạo nhà trường phải nhạy bén, linh hoạt, uyển chuyển để đáp ứng mọi hoạt động diễn ra trong nhà trường;
- Quan hệ giữa các thành viên trong nhà trường phải thân thiện, cởi mở.

2. Tài chính

2.1. Thuận lợi:

Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và xu thế toàn cầu hóa đem lại những cơ hội:

- Thúc đẩy nhanh phát triển giáo dục; trang thiết bị dạy học, cơ sở vật chất của nhà trường được ngày càng hoàn thiện, hiện đại,... đáp ứng yêu cầu dạy và học;
- Mọi thành viên của nhà trường có cơ hội đóng góp để phát triển, có cơ hội phát huy sáng tạo của mình;
- Khả năng đóng góp của xã hội cho sự nghiệp giáo dục cao hơn.

2.2. Thách thức:

- Kinh phí hạn hẹp chưa đáp ứng yêu cầu về trang thiết bị, cơ sở vật chất và các nguồn lực khác để phục vụ cho công tác đổi mới của hoạt động dạy và học;
- Năng lực chuyên môn và năng lực quản lý của đội ngũ không đồng đều;
- Chế độ chính sách theo quy định chung chưa uyển chuyển, chưa phù hợp với tình hình thực tế hoạt động của nhà trường.

2.3. Ảnh hưởng đến hoạt động nhà trường:

- Thường nảy sinh sự so sánh thu nhập của giáo viên trong trường với việc làm thêm, dạy thêm bên ngoài trường;
- Lương của một số giáo viên và viên chức văn phòng còn thấp, nhất là các giáo viên mới ra trường nên một bộ phận giáo viên và viên chức văn phòng chưa yên tâm công tác.

3. Văn hóa

3.1. Thuận lợi:

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên đa số thân thiện, đoàn kết, có ý thức xây dựng nhà trường, nuôi dưỡng bầu không khí dân chủ, hợp tác và tin cậy lẫn nhau;
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên có ý thức cầu tiến, vươn lên và mong muốn được đổi mới để phát triển nhà trường;

- Tôn trọng và luôn hướng về các giá trị đích thực, giản dị trong sinh hoạt, trung thực, thẳng thắn trong công việc;

- Có ý thức trong việc xây dựng nền nếp, tác phong, kỷ luật của học sinh, quan tâm đến các mối quan hệ thân thiện giữa thầy với thầy, giữa thầy và trò, giữa mọi người với nhau.

3.2. Thách thức:

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên của nhà trường thuộc nhiều vùng miền hội tụ về trường công tác nên văn hóa không thống nhất; cần nhiều thời gian để xây dựng văn hóa nhà trường;

- Các hiện tượng tiêu cực của nền kinh tế thị trường tác động vào nhà trường ngày càng lớn nên ảnh hưởng đến công tác giáo dục và xây dựng các giá trị văn hóa của nhà trường;

- Các quy chuẩn và chuẩn mực của giáo dục, của xã hội chưa chế ngự được các hành vi tiêu cực trong cuộc sống thực tiễn.

3.3. Ảnh hưởng đến hoạt động nhà trường:

- Sự nhận thức và quan điểm sống của các thành viên trong nhà trường còn khác nhau, tính bảo thủ, cố chấp của một bộ phận giáo viên, nhân viên còn ảnh hưởng đến việc xây dựng một nền văn hóa tốt đẹp trong nhà trường;

- Chủ nghĩa thực dụng, thái độ thiếu trách nhiệm của một số giáo viên, nhân viên ảnh hưởng không nhỏ đến việc xây dựng và duy trì văn hóa nhà trường.

4. Xã hội

4.1. Thuận lợi:

- Xã hội đồng tình với quan điểm của nhà trường trong việc xây dựng tinh thần đoàn kết nội bộ, thực hiện có kết quả cuộc vận động “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”;

- Kết hợp chặt chẽ ba môi trường giáo dục nhà trường – gia đình – xã hội để nâng cao hiệu quả giáo dục và thúc đẩy văn hóa nhà trường phát triển.

4.2. Thách thức:

Sự phát triển của công nghệ thông tin và mặt trái của nó ảnh hưởng không nhỏ đến một bộ phận học sinh chưa làm chủ được bản thân, đã bị ảnh hưởng nặng nề về chất lượng học tập, rèn luyện và sức khỏe.

4.3. Ảnh hưởng đến hoạt động nhà trường:

Trong công tác giáo dục học sinh cần phải có sự quan tâm đúng mức và sự phối hợp chặt chẽ của phụ huynh học sinh với nhà trường, nếu không chất lượng giáo dục của nhà trường rất khó đạt được kết quả như mong muốn.

40
IG
HOC
ONG
: CHIẾU
97

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC VÀ NHỮNG HẠN CHẾ TRONG THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC GIAI ĐOẠN 2017 - 2022.

1. Kết quả đạt được

- Hiệu quả giáo dục cơ bản ổn định so với các trường trong khu vực;
- Quy mô trường lớp cơ bản đáp ứng được nhu cầu dạy và học của học sinh và nhu cầu xã hội;
- Cơ sở vật chất được đầu tư khang trang, môi trường dạy học được cải thiện, trang thiết bị dạy học cơ bản đáp ứng được các yêu cầu tối thiểu cho việc đổi mới phương pháp dạy học;
- Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, gắn bó với trường với lớp, quan tâm chăm lo cho học sinh; cố gắng để đổi mới phương pháp dạy học, đã chú trọng nhiều đến thực hành, hưởng ứng tích cực phong trào xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”;
- Thực hiện nâng cao chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh: trình độ giáo viên đủ chuẩn và thực hiện đầy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết;
- Phối hợp khá hiệu quả ba môi trường giáo dục nhà trường, gia đình và xã hội; phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giáo dục học sinh;
- Công khai, minh bạch và sử dụng nguồn lực hiệu quả, đặc biệt là nguồn tài lực, thu, chi cụ thể, rõ ràng, đúng quy định của pháp luật, trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả;
- Cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên cốt cán của nhà trường có trách nhiệm, tâm huyết, có ý thức cầu tiến, mong muốn được đổi mới giáo dục;
- Các đoàn thể phối hợp chặt chẽ và hỗ trợ tích cực cho nhà trường trong công tác giáo dục học sinh.

2. Những hạn chế và nguyên nhân

3.1. Một số nội dung chưa đạt và nguyên nhân chủ quan:

a) Về học sinh:

- Một số học sinh chưa chủ động, chưa thực sự cố gắng trong học tập, chưa có phương pháp học tập thích hợp, còn học lệch, nên kết quả học tập chưa cao, tỷ lệ học sinh ở lại lớp còn cao;
- Một bộ phận phụ huynh chưa thực sự quan tâm đến việc học tập của con em, hầu như khoán trắng cho nhà trường, một số phụ huynh khác thì quan tâm quá mức, cho con đi học thêm một môn hai giáo viên dạy, một số phụ huynh khác thì buộc học sinh chọn ngành nghề theo bố mẹ, chưa thực sự quan tâm đến năng lực, sở trường của học sinh, nên việc học tập của học sinh đạt hiệu quả chưa cao; một số phụ huynh khác thì nuông chiều con cái quá mức làm kìm hãm sự phát triển của học sinh như: tự chủ trong học tập, rèn luyện kỹ năng sống, ...;

- Chưa có nhiều học sinh giỏi cấp tỉnh và cấp quốc gia.

b) Về đội ngũ giáo viên:

- Một số giáo viên chưa quan tâm, chưa chủ động trong việc tiếp cận và sử dụng các phương tiện, trang thiết bị và công nghệ thông tin trong dạy học; giảng dạy chủ yếu tập trung vào việc hoàn thành chương trình, chưa tâm huyết với phương pháp giảng dạy mới;

- Một số giáo viên chỉ tập trung vào truyền thụ kiến thức mà chưa chú trọng đến thông qua dạy chữ để dạy người. Vì vậy, hiệu quả giáo dục hạnh kiểm và rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh còn ở mức khiêm tốn;

- Yêu cầu của học sinh và xã hội ngày càng cao, nhưng lương và các chế độ phụ cấp còn thấp, chưa trang trải đủ cho cuộc sống của giáo viên, do đó một bộ phận giáo viên chưa thực sự quan tâm và tâm huyết đến công tác dạy và học.

c) Nhân viên:

- Mỗi vị trí, mỗi công việc chỉ có 01 người nên sự giúp đỡ, hỗ trợ nhau, khả năng hợp tác, phối hợp trong công việc còn hạn chế;

- Khối lượng công việc văn phòng ngày càng nhiều nhưng vị trí việc làm thì ít chưa đáp ứng các hoạt động trong nhà trường.

d) Cán bộ quản lý:

- Thường chú trọng hoàn thành nhiệm vụ, hoàn thành kế hoạch đề ra; chưa chú trọng đến hiệu quả công việc, việc tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý còn mang tính đối phó;

- Lực lượng cốt cán như Tổ trưởng chuyên môn trong công tác quản lý chỉ đạo tổ chuyên môn còn nể nang, chưa đánh giá đúng thực chất năng lực của từng thành viên, còn cào bằng, nên chưa động viên, thúc đẩy được công tác chuyên môn của tổ của nhà trường;

- Chưa tích cực, nhiệt tình trong các hoạt động ngoại khóa, hoạt động do đoàn thể tổ chức;

- Chưa chú trọng công tác giáo dục mũi nhọn, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu,...tham gia các cuộc thi năng khiếu do các cấp tổ chức.

e) Về cơ sở vật chất, trang thiết bị:

- Trường chưa có đầy đủ các phòng học bộ môn;

- Các thiết bị dạy học hư hỏng thường xuyên, chưa bổ sung kịp thời như: máy tính, các thiết bị dạy học khác, ...

- Nguồn ngân sách nhà nước cấp còn hạn chế, hầu hết chủ yếu tập trung để chi trả các chế độ chính sách cho đội ngũ, chưa có nguồn kinh phí dư để đầu tư, mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học.

3.2. Một số nguyên nhân khách quan:

- Một số chủ trương, chính sách của ngành thay đổi liên tục, chưa có tính nhất quán cao; việc triển khai, hướng dẫn thực hiện công tác chuyên môn còn nhiều bất cập; phương án kiểm tra, đánh giá, tổ chức các kỳ thi,...chưa ổn định gây khó khăn cho nhà trường trong việc định hướng chiến lược phát triển nhà trường;

- Cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về nhân sự, tài chính, chưa triệt để; cơ chế quản lý giáo dục chưa tương thích với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

C. XÁC ĐỊNH SỨ MẠNG, TẦM NHÌN, GIÁ TRỊ

1. Sứ mạng

Xây dựng môi trường học tập hiện đại và thân thiện để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng, tư duy và sáng tạo.

2. Tầm nhìn

Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, tích cực là địa chỉ tin cậy cho những học sinh có ước mơ thành đạt trong học tập.

3. Các giá trị cốt lõi

- Tính trung thực;
- Lòng tự trọng;
- Tinh thần trách nhiệm;
- Tính sáng tạo;
- Sự hợp tác;
- Tính kiên trì và nhẫn nại;
- Vượt khó trong học tập.

4. Phương châm hành động

“ Đoàn kết, năng động, sáng tạo vì chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường”

5. Về thời cơ

- Có sự tin nhiệm và tin tưởng cao của học sinh và cha mẹ học sinh;
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên được đào tạo cơ bản, có chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, có tinh thần học hỏi, có ý thức cầu tiến;
- Đội ngũ học sinh nhìn chung chăm ngoan, nguồn tuyển sinh vào lớp 10 ổn định, trường được đánh giá là một trong số những trường THPT có uy tín trên địa bàn Thành phố Thủ Dầu Một và trong tỉnh Bình Dương;
- Nhà trường đạt được những thành tích rất đáng khích lệ, chính quyền các cấp, cha mẹ học sinh và nhân dân đánh giá cao, trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của các cấp ủy Đảng, chính quyền đại phương và Sở GDĐT;

- Đảng, nhà nước và ngành từng bước đổi mới Giáo dục và Đào tạo đáp ứng được xu thế phát triển của thời kỳ hội nhập;

- Nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn; khoa học công nghệ phát triển.

6. Thách thức

- Các phương án xây dựng tổ hợp đối với khối lớp 10 theo CTGDPT 2018 còn nhiều bất cập;

- Triển khai thực hiện CTGDPT 2018 có khá nhiều khó khăn: Dư, thiếu giáo viên; cơ sở vật chất chưa đồng bộ, thiết bị dạy học vừa thừa vừa thiếu;

- Việc thực hiện đồng thời CTGDPT 2018 và CTGDPT 2006 gây rất nhiều thách thức trong việc vừa cân đối thời lượng vừa đảm bảo chất lượng,...

- Sự thay đổi phương án thi tốt nghiệp THPT ảnh hưởng đến tỷ lệ và chất lượng giáo dục của nhà trường;

- Các trường THPT ở trên địa bàn thành phố và trong tỉnh tăng về chất lượng giáo dục, đặc biệt là sự vươn lên về chất lượng giáo dục của một số trường có quy mô nhỏ;

- Yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước và hội nhập quốc tế, thời kỳ công nghệ 4.0.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện của giáo dục và đào tạo;

- Điều kiện về nguồn lực, về cơ sở vật chất để đáp ứng nhu cầu đổi mới và ứng dụng công nghệ thông tin vào trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo và khát khao cống hiến của một số ít giáo viên, nhân viên;

- Chất lượng giáo dục của nhà trường chưa đáp ứng được kì vọng của cha mẹ học sinh và xã hội;

- Các hiện tượng tiêu cực của nền kinh tế thị trường tác động vào học đường ngày càng lớn ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục của nhà trường.

D. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC TỪ NĂM 2023 ĐẾN 2025

VÀ TẦM NHÌN 2030

I. MỤC TIÊU CHUNG

1. Xây dựng đội ngũ giáo viên vững về chuyên môn, giỏi nghiệp vụ; thống nhất trong tư tưởng và hành động; tự tin, nhạy bén, linh hoạt, có tâm huyết với nghề, yêu trường, yêu lớp và đáp ứng được yêu cầu phát triển giáo dục của nhà trường;

2. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trên tất cả các mặt Đức – Trí – Thể – Mỹ; chú trọng giáo dục các giá trị trung thực, tự tin, có khát vọng vươn

- + TDTT: HKPD thuộc top 10;
- + Các cuộc thi phong trào: Tối thiểu 02 giải (các môn văn hóa).
- + Số lượng, chất lượng giải KHKT: Tối thiểu 02 giải III và tăng dần hàng năm.

3. Cơ sở vật chất

- Địa điểm trường là một khu riêng được đặt trong môi trường thuận lợi cho giáo dục, có tường bao quanh, có cổng, hàng rào (cổng trường kiên cố; hàng rào xây gạch, tô kiên cố) và biển trường theo quy định. Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu được xây dựng trên khu đất có tổng diện tích khoảng 10.600 m², bao gồm các hạng mục công trình sau:

+ Khối phòng hành chính quản trị: Có phòng làm việc của 01 Hiệu trưởng, 03 Phó Hiệu trưởng, 01 phòng (văn phòng + kế toán), 01 phòng bảo vệ, 01 phòng giám thị, khu vệ sinh giáo viên, cán bộ, nhân viên (6 nhà; 18 m²/khu), Khu để xe của giáo viên, cán bộ, nhân viên rộng khoảng 570m² (Gồm: 01 khu của GV rộng khoảng 160m²).

+ Khối phòng học tập: Phòng học (28 phòng), phòng thí nghiệm thực hành (gồm: 01 phòng lý, 02 phòng hóa, 01 phòng sinh, 02 phòng tin học, 01 phòng Lab) được xây dựng kiên cố theo tiêu chuẩn quy định và đủ phòng học, có đủ bàn ghế phù hợp với tầm vóc học sinh, có bàn ghế của giáo viên, có bảng viết, bảng tương tác thông minh, máy chiếu,...;

+ Khối hỗ trợ học tập: Phòng thư viện (01 phòng), phòng thiết bị (01 phòng) cơ bản đảm bảo hoạt động của trường.

+ Khối phụ trợ: Phòng họp toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường (01 phòng), Phòng y tế (01 phòng), Phòng giám thị (01 phòng), Phòng Đoàn thanh niên (1 phòng), phòng Công đoàn (1 phòng), khu để xe học sinh (02 khu rộng khoảng 410 m²), khu vệ sinh học sinh (16 nhà rộng khoảng 25 m²/nhà).

+ Khu sân chơi, thể dục thể thao: Trong khuôn viên trường và khu nhà đa năng (chơi bóng chuyền, bóng rổ, cầu lông); có thiết bị học tập thể dục và đảm bảo an toàn.

- Hạ tầng kỹ thuật: Hệ thống cấp nước sạch (giếng khoan); hệ thống cấp điện (220V); hệ thống phòng cháy, chữa cháy (hồ chứa nước 220 m³, 24 hệ thống cấp nước chữa cháy, máy bơm (01 máy chạy điện + 01 máy chạy dầu), bình chữa cháy (37 bình khí + 37 bình bột); hạ tầng công nghệ thông tin, liên lạc (điện thoại, internet); khu thu gom rác thải (được bố trí các thùng thu gom rác các khối phòng học).

- Thiết bị dạy học: Thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định của bộ được trang bị lớp 10 (02 bộ); lớp 11 (02 bộ); lớp 12 (02 bộ); các phòng bộ môn được trang bị đầy đủ bàn, ghế, tủ, giá, kệ, bàn, ghế, hệ thống điện, nước, quạt, thông gió,...

4. Các nội dung chủ yếu và nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường trong giai đoạn 2023 - 2025

- Nâng cao tư tưởng, chính trị, đạo đức, phong cách của đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên; giáo dục thái độ, động cơ học tập cho học sinh;

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động như:

+ Giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh;

+ Quản lý học sinh, đánh giá học lực và hạnh kiểm;

+ Quản lý nhân sự;

+ Quản lý tài chính, cơ sở vật chất,...

- Đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp giảng dạy của giáo viên và phương pháp học tập của học sinh; tăng cường công tác hỗ trợ, tư vấn của giáo viên;

- Xây dựng tính chuyên nghiệp trong chuyên môn, nghiệp vụ và rèn luyện kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho các thành viên trong nhà trường;

- Đẩy mạnh Tin học hóa, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trong nhà trường;

- Đổi mới, xây dựng quy trình hoạt động của công tác Thi đua – Khen thưởng;

- Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và cha mẹ học sinh;

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả đào tạo học sinh giỏi; phụ đạo học sinh yếu;

- Tăng cường đầu tư cho cơ sở vật chất (xây dựng thêm phòng học đáp ứng nhu cầu và sự phát triển của xã hội), cải tạo sân chơi bãi tập, xây dựng môi trường sư phạm văn minh, lịch sự;

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Đoàn thanh niên, Chi đoàn giáo viên và tổ chức Công đoàn nhà trường;

- Xây dựng văn hóa truyền thống của nhà trường;

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh;

- Tăng cường nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và nhân viên theo đúng định mức tiêu chuẩn. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ;

- Quan tâm công tác xã hội hoá giáo dục, chú trọng huy động các nguồn lực xã hội để đầu tư phát triển nhà trường và hỗ trợ các hoạt động của học sinh.

- Đạt trường chuẩn Quốc gia cấp độ 1, kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2.

5. Các nội dung chủ yếu và nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường tầm nhìn đến 2030

Phát triển quy hoạch quy mô trường lớp;

Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý;

Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống cho học sinh, rèn luyện kỹ năng sống, đảm bảo an toàn trường học, nâng cao chất lượng hoạt động ngoài giờ các hoạt động thể dục thể thao văn hóa văn nghệ,...

Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ của giáo viên học sinh, đặc biệt là Tiếng Anh;

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học;

Đẩy mạnh phân cấp quyền cho Tổ trưởng chuyên môn;

Đẩy mạnh việc liên kết các tổ chức quốc tế;

Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng của đơn vị;

Phát triển nguồn nhân lực tại chỗ.

E. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh:

- Đổi mới mạnh mẽ chương trình, nội dung, phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, hợp tác, triển khai dạy học tốt môn tự chọn, tăng cường thực hành, rèn luyện khả năng tự học cho học sinh;

- Chú trọng dạy học tích hợp, kiến thức liên môn.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng giảng dạy và phát triển đội ngũ:

- Tạo điều kiện, động viên cán bộ, giáo viên có năng lực đi học sau đại học; chú trọng tự đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng;...

- Tổ chức cho viên chức tự đăng ký các chủ đề tự học, tự nghiên cứu.

- Tăng cường công tác khảo thí đánh giá kiểm định chất lượng tại đơn vị



3. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa:

- Tập trung hoàn thiện CSVCL, đầu tư trang thiết bị, từng bước hoàn thiện phòng học bộ môn;

- Lập dự án đề nghị các cấp quan tâm xây dựng thêm phòng bộ môn đáp ứng yêu cầu đổi mới toàn diện nhà trường.

4. Nâng cao chất lượng quản lý nhà trường bằng công nghệ thông tin:

- Đẩy mạnh chuyển đổi số tất cả hoạt động của nhà trường;

- Phụ trách: Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng.

5. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục: Đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục, phát huy nguồn lực huy động từ các tổ chức, cá nhân chú ý các mạnh thường quân là cựu học sinh của nhà trường.

6. Tăng cường chặt chẽ ba môi trường giáo dục nhà trường – gia đình – xã hội, tăng cường giao lưu học hỏi với các cơ sở giáo dục trong và ngoài tỉnh.

7. Đẩy mạnh truyền thông của đơn vị.

Tiếp tục hoàn thiện quy chế phối hợp giữa nhà trường với Ban đại diện CMHS; giữa nhà trường với chính quyền, các đoàn thể địa phương trong công tác giáo dục học sinh.

F. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức theo dõi, kiểm tra đánh giá việc thực hiện

1.1. Nhà trường:

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Kế hoạch chiến lược gồm: Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn, Thư ký hội đồng, Bí thư Đoàn trường, Bí thư chi đoàn giáo viên, Tổ trưởng chuyên môn;

- Ban chỉ đạo chịu trách nhiệm chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường theo chức năng, nhiệm vụ được phân công;

- Ban chỉ đạo có trách nhiệm điều chỉnh Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường sau từng giai đoạn triển khai thực hiện để sát với tình hình thực tế của nhà trường;

- Triển khai Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường rộng rãi đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, Sở GDĐT, phụ huynh học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân có liên quan đến nhà trường;

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả, sơ kết công tác triển khai thực hiện từng năm học, từng giai đoạn, rút ra bài học kinh nghiệm, để từ đó điều chỉnh Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường cho thật phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

1.2. Lộ trình thực hiện: Từ năm 2023 - 2025.

1.3. Nhiệm vụ cụ thể của Ban chỉ đạo:

a) Hiệu trưởng:

- Trưởng ban chịu trách nhiệm điều hành, lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện;
- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược đến từng cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường;
- Tổ chức kiểm tra, đánh giá triển khai, thực hiện Kế hoạch từng năm học, từng giai đoạn.

b) Phó Hiệu trưởng phụ trách dạy và học:

Phó ban, theo dõi chỉ đạo kiểm tra, đánh giá các mặt hoạt động dạy và học; chỉ đạo công tác bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên; xây dựng tính chuyên nghiệp trong hoạt động của tổ chuyên môn; xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh yếu, kém; xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi và theo dõi đôn đốc thực hiện; tổ chức các hội thảo chuyên đề theo quy định.

c) Phó Hiệu trưởng phụ trách hoạt động đoàn thể:

Phó ban, chỉ đạo hoạt động ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng kế hoạch rèn luyện hạnh kiểm và nhân cách cho học sinh; chỉ đạo hoạt động phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm với cha mẹ học sinh.

d) Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất và môi trường:

Chỉ đạo kiểm tra, sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học để đáp ứng nhu cầu dạy và học; chỉ đạo làm vệ sinh trường, lớp; chăm sóc cây cảnh tạo môi trường sạch sẽ, thoáng mát an toàn, thân thiện.

e) Thư ký Hội đồng:

Hỗ trợ các phó ban thiết lập hồ sơ theo dõi, sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm, tham mưu, đề xuất các nội dung của kế hoạch. Thông báo các thông tin cần thiết cho hội đồng sư phạm.

f) Chủ tịch Công đoàn:

Chỉ đạo hoạt động của các tổ Công đoàn, động viên đội ngũ tích cực thực hiện có hiệu quả Kế hoạch; giúp đỡ, hỗ trợ và giải quyết những khó khăn, vướng mắc của đội ngũ trong quá trình thực hiện, xem xét đánh giá thi đua và đề xuất khen thưởng cuối năm, cuối giai đoạn. Chú trọng vào hoạt động “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

g) Bí thư Đoàn trường:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, tổ quản lý học sinh, cha mẹ học sinh để rèn luyện, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, sưu tầm các trò chơi dân gian, trò chơi khoa học; thành lập và duy trì hoạt

động các câu lạc bộ ATGT, câu lạc bộ kỹ năng mềm; thành lập đội văn nghệ xung kích, tạo những sân chơi bổ ích khác cho học sinh;

- Động viên các đoàn viên, các chi đoàn lớp hưởng ứng tích cực phong trào “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

h) Tổ trưởng chuyên môn:

Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn, chú trọng các biện pháp để hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ cho các thành viên trong tổ; đẩy mạnh các hoạt động đổi mới phương pháp giảng dạy, tích cực áp dụng dụng cụ triết để các phương tiện, thiết bị vào trong giảng dạy, hạn chế dạy chay, ... chỉ đạo kiểm tra, đánh giá, phân loại giáo viên chính xác, không cào bằng để thúc đẩy, nâng cao chất lượng các giờ giảng.

i) Tổ Văn phòng:

Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, chú trọng các biện pháp để đổi mới nâng cao chất lượng phục vụ hoạt động dạy và học, phục vụ nhân dân; thực hiện nghiêm túc quy chế một cửa; áp dụng triệt để công nghệ thông tin vào công tác văn phòng, thiết lập công tác quản lý hồ sơ, sổ sách khoa học; nâng cao chất lượng công tác phục vụ đáp ứng nhu cầu đổi mới của nhà trường.

k) Tổ trưởng công đoàn:

Phối hợp với Tổ trưởng bộ môn, động viên đội ngũ tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy; mạnh dạn đề xuất các ý tưởng đổi mới sáng tạo, đề xuất khen thưởng các cá nhân điển hình tiên tiến của tổ.

l) Giáo viên chủ nhiệm:

Phối hợp chặt chẽ ba môi trường nhà trường – gia đình – xã hội để giáo dục hạnh kiểm cho học sinh; tổ chức và hưởng ứng các phong trào thi đua do cấp trên phát động, tổ chức các hoạt động để giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; bám lớp, theo dõi để giúp đỡ, hỗ trợ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, những học sinh nghèo, vượt khó trong học tập và rèn luyện.

2. Phương thức kiểm tra, đánh giá

2.1. Cơ sở pháp lý dựa trên các văn bản pháp quy hiện hành, đồng thời thường xuyên cập nhật kịp thời các văn bản mới có hiệu lực để điều chỉnh kế hoạch hoạt động của trường cho đúng quy định của pháp luật, cụ thể:

- Luật giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

- Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học do Bộ GDĐT ban hành;

- Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT, Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT, Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT, Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

- Kế hoạch chiến lược phát triển GDĐT của Ngành GDĐT đến 2025;
- Các văn bản chỉ đạo về công tác kiểm định chất lượng;
- Các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương, của Sở GDĐT, của UBND Thành phố Thủ Dầu Một về GDĐT và các nội dung khác có liên quan đến GDĐT.

2.2. Giải pháp:

- Sau mỗi năm học tổ chức kiểm tra, đánh giá lại các chỉ tiêu của Kế hoạch, điều chỉnh các giải pháp để tiếp tục triển khai, thực hiện để Kế hoạch đạt được kết quả như đã đề ra.

- Cuối năm 2023 tổ chức sơ kết giai đoạn 1, xem xét đánh giá những mặt đạt được, những tồn tại, nguyên nhân tồn tại, rút ra bài học kinh nghiệm, điều chỉnh các giải pháp cho phù hợp tình hình thực tế của nhà trường.

3. Các cơ sở đánh giá hiệu quả thực hiện kế hoạch

a) Đối với học sinh:

- Căn cứ kết quả học tập, rèn luyện của học sinh cuối năm; kết quả tốt nghiệp trung học phổ thông, trúng tuyển đại học, cao đẳng và kết quả đạt giải các hội thi, cuộc thi để đánh giá;

- Căn cứ kết quả hoạt động phong trào của các cá nhân, các tập thể; kết quả duy trì, các biện pháp hỗ trợ các câu lạc bộ hoạt động; các công trình thanh niên; hiệu quả các trò chơi dân gian, trò chơi khoa học, các hoạt động Văn - Thể - Mỹ để đánh giá.

b) Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Các hoạt động thực tiễn của giáo viên trong suốt năm học như kết quả thao giảng, kết quả bồi dưỡng học sinh giỏi, kết quả phụ đạo học sinh yếu, kém, kết quả học tập của các lớp được phân công phụ trách để đánh giá;

- Kết quả tham gia các cuộc thi, hội thi, kết quả sáng kiến, kết quả các hoạt động ngoại khóa của tổ chuyên môn, của nhà trường để đánh giá;

- Kết quả tham gia các phong trào của các đoàn thể để đánh giá;

- Kết quả đánh giá, phân loại công chức, viên chức và kết quả thi đua cuối năm học để đánh giá.

G. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

I. KẾT LUẬN

1. Chiến lược phát triển của nhà trường là một văn bản có giá trị định hướng cho sự xây dựng và phát triển Giáo dục của nhà trường đúng hướng trong

tương lai, giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý kế hoạch hàng năm, hàng tháng.

2. Chiến lược phát triển của nhà trường còn thể hiện sự quyết tâm của toàn thể CB-GV-NV và học sinh nhà trường xây dựng cho mình một thương hiệu, địa chỉ giáo dục đáng tin cậy.

3. Trong thời kỳ hội nhập, có sự phát triển mạnh kinh tế xã hội, chiến lược của nhà trường sẽ có sự điều chỉnh và bổ sung. Tuy nhiên bản chiến lược này là cơ sở nền tảng để nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho những giai đoạn tiếp theo một cách bền vững.

II. KIẾN NGHỊ

- Tỉnh ủy Bình Dương, UBND tỉnh Bình Dương, Thành ủy Thủ Dầu Một, UBND Thành phố Thủ Dầu Một tạo mọi điều kiện về tài chính và nguồn lực để nhà trường hoàn thành và thực hiện tốt kế hoạch chiến lược.

- Sở GDĐT tỉnh Bình Dương quan tâm chỉ đạo, giám sát, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho nhà trường thực hiện tốt chiến lược phát triển.

- Các tổ chức chính trị, xã hội trong và ngoài tỉnh thường xuyên quan tâm, ủng hộ nhà trường về vật chất và tinh thần kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển trường THPT Nguyễn Đình Chiểu giai đoạn 2023 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 của trường THPT Nguyễn Đình Chiểu./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT Bình Dương;
- Chi bộ (để báo cáo);
- Công đoàn, Đoàn trường (để PHTH);
- Các Phó hiệu trưởng (để thực hiện);
- Các Tổ trưởng (để thực hiện);
- Lưu VT, KA.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Nguyễn Thanh Tuấn

DUYỆT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Duyệt

PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nguyễn Văn Phong